

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: 50 /2021/HS-ST
Ngày 10/8/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN, TỈNH QUẢNG NAM.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đình Lục và Bà Lâm Thị Vỹ.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Bình – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 07 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 07 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Trần H. Giới tính: Nam; Sinh năm: 1996.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn CS, xã DT, huyện Duy Xuyên, Quảng Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: `10/12. Con ông Trần Huỳnh Q (sinh năm 1970) và bà Lương Thị T (1971). Bị cáo có vợ là Dương Thị Thanh Hằng (sinh năm 1998). Tiền sự: Chưa.

Tiền án: Ngày 27/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 19/9/2019.

Nhân thân: Ngày 15/6/2018, bị Công an phường Minh An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ lưu giam Công an huyện Duy Xuyên. Có mặt.

Người bị hại:

- Bà Lương Thị Ngọc L, sinh năm 1990.

Trú tại thôn TC, xã DS, Duy Xuyên, Quảng Nam. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Huỳnh Q, sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn CS, xã DT, Duy Xuyên, Quảng Nam; Có mặt.

- Bà Hồ Thị Cẩm V, sinh năm 1972.

Trú tại thôn TC, xã DS, Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10h ngày 12/02/2021 (tức mùng 1 Tết Âm lịch), Trần H điều khiển xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 92F1-397.32 (xe thuộc sở hữu của cha ruột H là ông Trần Huỳnh Q) đi từ nhà đến thăm tết nhà cậu ruột ở ga Trà Kiệu (thuộc thôn Trà Kiệu Tây, xã DS, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam). H điều khiển xe hướng từ xã DT đến sân banh Gò Dồi rồi rẽ phải đi vào hướng ga Trà Kiệu khoảng 200m, H phát hiện bên phải đường nhà bà Lương Thị Ngọc L (thôn TC, xã DS, Duy Xuyên, Quảng Nam) đóng cửa, H nghĩ không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dựng xe cách nhà bà L khoảng 02m, H quan sát các hướng rồi đi vào trong sân có hai cánh cửa tôn phía bên phải ngôi nhà có khóa. H dùng tay giật nhiều lần rồi mở được cửa vào nhà. H đi đến phòng ngủ thấy bên trái cửa ra vào có tủ bằng kim loại màu đỏ bầm, H mở cửa tủ thì phát hiện ngăn cửa tủ bên trái phía dưới có 01 (một) cái ví cầm tay nữ màu xanh bên trong có 01 (một) cái túi màu đỏ gồm 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng, mặt dây chuyền hình trái tim Phật bà Quan Âm; 01 (một) lắc tay bằng vàng gồm nhiều mắt xích nối lại với nhau; 01 (một) nhẫn bằng vàng; 01 (một) nhẫn vàng kiểu nhẫn cưới và 04 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng. H lấy tất cả số vàng và số tiền trên bỏ vào túi quần Jean rồi ra khỏi nhà theo hướng đã đột nhập. H điều khiển xe mô tô về lại nhà, khi đi ngang qua hiệu vàng Hoàn Thịnh thấy có mở cửa nên H vào tiệm vàng bán toàn bộ số vàng trộm được cho chủ tiệm vàng Hoàn Thịnh là bà Hồ Thị Cẩm V (trú thôn TC, xã DS, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam) với giá 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng). Số tiền bán vàng và số tiền trộm cắp được H đã sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân. Sau đó, H bị Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên mời làm việc. Tại đây, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Duy Xuyên kết luận: 01 (một) dây chuyền kim loại vàng, hàm lượng vàng 99,7%, khối lượng 17,42gam có giá trị là 25.530.000 đồng; 01 (một) mặt dây chuyền kim loại vàng, hàm lượng vàng 99,7%, khối lượng 1,90gam, hình tượng phật có giá trị là 3.030.000 đồng; 01 (một) lắc tay kim loại vàng, hàm lượng vàng 61, 0% có nhiều mắt xích nối lại với nhau, khối lượng 2,9gam có giá trị 2.950.000 đồng; 01 (một) nhẫn kim loại vàng, có dập chữ Hoàn Thịnh, hàm lượng vàng là 99,6%, khối lượng 3,74gam có giá trị 5.386.000 đồng và 01 (một) nhẫn kim loại vàng, hàm lượng vàng là 56,6%, khối lượng 0,48gam có giá trị là 448.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là vàng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 37.344.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSDX-HS ngày 08/07/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Trần H từ 12 đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Về

trách nhiệm dân sự: Bị hại Lương Thị Ngọc L đã nhận lại toàn bộ tài sản, bà Hồ Thị Cẩm V chủ tiệm vàng Hoàn Thịnh đã nhận lại số tiền mua vàng là 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng) và đều không có yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xét.

Tại phiên tòa bị cáo Trần H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại Lương Thị Ngọc L xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

[2] Tại phiên Tòa bị cáo Trần H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo Trần H phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó HĐXX có cơ sở khẳng định:

Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào sáng ngày 12/02/2021, Trần H đã có hành vi trộm cắp tài sản của bà Lương Thị Ngọc L gồm 01 (một) sợi dây chuyền bằng vàng, mặt dây chuyền hình trái tim Phạt bà Quan Âm; 01 (một) lắc tay bằng vàng gồm nhiều mắt xích nối lại với nhau; 01 (một) nhẫn bằng vàng; 01 (một) nhẫn bằng vàng kiểu nhẫn cưới và 04 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 39.344.000đ (Ba mươi chín triệu ba trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần H là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam là có căn cứ. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trần H có nhân thân xấu: Ngày 27/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 15/6/2018, bị Công an phường Minh An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp

tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015; Tuy nhiên, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hơn nữa tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tạm giữ và đã trả cho bị hại: 01 (một) ví cầm tay nữ màu xanh da trời, bên ngoài ví có in hình hoa văn; 01 (một) sợi dây chuyền vàng có hình mặt phật; 01 (một) lắc tay bằng vàng; 01 (một) nhẫn bằng vàng có đường kính 2,8cm; 01 (một) nhẫn bằng vàng có đường kính 2,8cm kiểu nhẫn cưới. Hiện Cơ quan điều tra còn tạm giữ:

- 01 (một) đôi giày vải đế su, màu đen đỏ, đế giày nền màu trắng, đế chân có dòng chữ 42BITA'S.

- 01 (một) áo khoác màu xanh đậm có mũ gắn liền bằng dây kéo, mặt trong áo khoác bằng lông màu trắng.

- 01 (một) quần Jean dài màu xanh trắng, mặt trước quần ngay dây kéo có dòng chữ DSQUARED2 màu trắng trên nền đỏ.

- 01 (một) áo thun ngắn tay cổ tròn màu đỏ, mặt trước áo có chữ BURBERRY.

- 01 (một) mũ bảo hiểm $\frac{3}{4}$ màu đen, hai bên mũ có dòng chữ ký hiệu màu trắng đỏ FILA WATCHES.

Các tài sản này không phải là công cụ phương tiện phạm tội và còn giá trị sử dụng. Do vậy, HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại các tài sản trên cho bị cáo Trần H.

Tất cả đồ vật trên đã được nhập tại Kho vật chứng Công an huyện Duy Xuyên.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lương Thị Ngọc L đã nhận lại toàn bộ tài sản, bà Hồ Thị Cẩm V đã nhận lại đủ số tiền mua vàng và đều không có yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xét.

Đối với xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 92F1-397.32, xe này thuộc sở hữu của ông Trần Huỳnh Q. Việc Trần H dùng xe mô tô trên làm phương tiện trộm cắp tài sản nhưng ông Q không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với bà Hồ Thị Cẩm V là chủ tiệm vàng Hoàn Thịnh, Trần H khai nhận sau khi trộm cắp được tài sản đem bán cho bà V nhưng bà V không biết đó là tài sản trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà V là phù hợp.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Trần H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Trần H 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 27/4/2021.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Trả lại cho bị cáo Trần H:

- 01 (một) đôi giày vải đế su, màu đen đỏ, đế giày nền màu trắng, đế chân có dòng chữ 42BITA'S.

- 01 (một) áo khoác màu xanh đậm có mũ gắn liền bằng dây kéo, mặt trong áo khoác bằng lông màu trắng.

- 01 (một) quần Jean dài màu xanh trắng, mặt trước quần ngay dây kéo có dòng chữ DSQUARED2 màu trắng trên nền đỏ.

- 01 (một) áo thun ngắn tay cổ tròn màu đỏ, mặt trước áo có chữ BURBERRY.

- 01 (một) mũ bảo hiểm $\frac{3}{4}$ màu đen, hai bên mũ có dòng chữ ký hiệu màu trắng đỏ FILA WATCHES.

Tất cả đồ vật trên đã được nhập kho tại Kho vật chứng Công an huyện Duy Xuyên quản lý.

4/ Án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án: xử buộc bị cáo Trần H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng y*) án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam
- VKS nhân dân tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- THADS huyện Duy Xuyên
- Những người TGTT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa